

Số: 03/2021/QĐHG-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 23 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thẩm phán ra quyết định: Đào Thị Xuân Quỳnh.

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 07 tháng 12 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân và gia đình của những người yêu cầu:

- Anh Bùi Văn C, sinh năm 1994
- Chị Trương Thị Ngọc H, sinh năm 1996;

Đều cư trú tại: Thôn H1, xã T2, huyện T1, tỉnh T.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Anh Bùi Văn C và chị Trương Thị Ngọc H.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn C và chị Trương Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn C và chị Trương Thị Ngọc H có 2 con chung là Bùi Văn C1, sinh ngày 20/4/2015 và Bùi Mạnh N, sinh ngày 01/7/2017, anh C chị H thỏa thuận giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh Bùi Văn C cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 1.500.000 đồng/con/tháng, hai con chung là 3.000.000đ/tháng, kể từ tháng 01/2022 cho đến khi lần lượt từng con chung đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Anh Bùi Văn C và chị Trương Thị Ngọc H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND xã T2 (Nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đào Thị Xuân Quỳnh